

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 11/11/2021

NHÂN DANH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Chí Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

- ## 1. Ông Vũ Khắc Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Quảng Ninh tham gia

Ngày 11/11/2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã C mở

I. Họ và tên: **Vũ Nhật A**, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam, sinh ngày

II. Bị hại: Anh Lê Văn I, sinh năm 1999

i: Khu K, phường L, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh- Có mặt.

III. Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1999. Địa chỉ: Khu O, phường N, thị xã C,

- Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1999. Địa chỉ: Khu K, phường L, thị xã C,

- Anh Phạm Hiểu R, sinh năm 2000. Địa chỉ: Khu O, phường N, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh -Vắng mặt.
- Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1998. Địa chỉ: Khu K, phường L, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh. -Vắng mặt.
- Anh Vũ Nhật S, sinh năm 1998. Địa chỉ: Khu D, phường B, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh. - Vắng mặt.
- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Khu V, phường X, thành phố Y, tỉnh Quảng Ninh. - Vắng mặt.
- Anh Đoàn Trung U. Sinh năm: 2001. Địa chỉ: A1, phường N, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn I (sinh năm 1999, trú tại Khu K, phường L, thị xã C) có mối quan hệ quen biết và chơi với Vũ Nhật S (sinh năm 1998, trú tại Khu D, phường B, thị xã C). Trong năm 2018, S đưa cho I số tiền 10.000.000 đồng để I mang đi cho vay lấy lãi hộ S, nhưng I lấy số tiền trên để chi tiêu cá nhân, đồng thời cũng trong thời gian này I nhận số tiền 25.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn T vay trả S nhưng I không trả cho S mà sử dụng chi tiêu cá nhân, tổng cộng I cầm tiền của S là 35.000.000 đồng, sau đó I nói với S vay lại số tiền trên và hứa sẽ trả lại tiền cho S. S có gọi điện cho I yêu cầu I trả lại tiền nhưng không liên lạc được nên S nói chuyện với Đoàn Trung U (là cháu họ S) và Vũ Nhật A (là em trai S) về việc I nợ tiền, nếu thấy I ở đâu thì bảo I trả tiền cho S.

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 08/3/2021, U gặp I ở khu vực B1, thị xã C. Do biết I đang nợ tiền S nên U gọi điện cho S về việc gặp được I, do S đang ở thành phố Y nên đã bảo U gọi điện cho A. U gọi điện cho A nói “Cậu ơi cháu gặp thằng Lùn ở ngã ba B1”, A nói “Ừ, xong cậu lên”. Sau đó, U đi xe máy trước, I đi xe ôm theo sau, khi đi đến địa phận phường B, thị xã C thì gặp A đi xe máy ngược chiều. A quay đầu xe cùng I về nhà A ở Khu D phường B, thị xã C, còn U đi về nhà. Tại nhà, A bắt I ngồi tại vị trí hiên nhà, dùng tay, chân, gậy gõ đánh và bắt I phải trả nợ số tiền 35.000.000 đồng, I xin trả trước 7.000.000 đồng nhưng A không đồng ý và phải bắt trả đủ tiền mới cho I về. Từ khoảng 14 giờ đến 14 giờ 30 phút, cùng ngày có Phạm Văn Q, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn M và Phạm Hiểu R là bạn của A đến nhà A chơi, A tiếp tục dùng tay, chân, gậy nhựa đánh I để bắt I trả tiền. Nguyễn Văn P, M và R dùng tay tát vào mặt I do biết anh I nợ tiền nhiều người không trả. A lấy điện thoại Iphone 11 Promax của Phạm Văn Q để ở ghế (không đặt mặt khẩu) phát trực tiếp trên ứng dụng

Facebook tài khoản của A việc I đang ở nhà A, ai bị I lừa tiền thì đến nhà A để giải quyết, sau đó A tiếp tục dùng tay, chân và gậy nhựa đánh vào người anh I. Đến khoảng 15 giờ, thấy I không có tiền trả, A bắt I phải gọi điện cho người thân mang tiền đến trả. I đã gọi điện cho anh Nguyễn Văn T là người quen của I đến, khi anh T đến thì Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn M và Phạm Hiểu R đều bỏ về nhà, T nói chuyện với A về việc xin cho I về và trả tiền dần hàng tháng nhưng A không đồng ý, tiếp tục yêu cầu phải trả đủ tiền mới cho I về. Anh T gọi điện cho S về để giải quyết, khoảng 16 giờ cùng ngày, S về đến, T nói với S cho I về đi làm trả nợ dần, S chưa có ý kiến gì thì A đứng đó nghe thấy đã nói không đồng ý, phải trả đủ tiền mới cho I về. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi A, S, T, I đang thỏa thuận trả tiền thì bị Công an thị xã C bắt quả tang, thu giữ vật chứng: 01 gậy gỗ dài 1,65m; 01 gậy nhựa dài 90cm phi 2,5cm.

Tại biên bản xác nhận thương tích ngày 09/3/2021 của Trung tâm y tế thị xã C, thể hiện anh Lê Văn I bị: Đau vùng vai và cánh tay trái; Cánh tay phải có vết bầm tím kích thước (7 x 8)cm; vết bầm tím cánh tay phải không liên tục kích thước (5 x 7)cm; Chụp X-quang không có hình ảnh tổn thương xương.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 203/21/TgT ngày 17/3/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh, kết luận: Chấn thương bầm tím tụ máu vùng vai, cánh tay trái và mông phải, hiện đã khỏi, di chứng không đáng kể: 0%; Chấn thương bầm tím tụ máu cánh tay phải, hiện mặt sau khuỷu tay phải để lại vết bầm tím biến đổi rối loạn sắc tố da: 0,5%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% , các tổn thương nêu trên do vật tày gây nên.

Bị cáo Vũ Nhật A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, chỉ có A đánh, ép buộc và giữ I tại nhà A mục đích buộc I phải trả đủ số tiền 35.000.000 đồng thì mới cho I về, khi Cơ quan Công an đến I vẫn bị A giữ tại nhà.

- Về bồi thường dân sự: bị cáo A đã tác động gia đình bồi thường cho anh Lê Văn I số tiền 5.000.000 đồng, anh I đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- *Người bị hại anh Lê Văn I có lời khai:* Do năm 2018 anh I có nợ Vũ Nhật S anh trai của Vũ Nhật A số tiền 35.000.000đ nhưng chưa có tiền trả. Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 08 tháng 3 năm 2021 anh I đang đứng đón xe khách tại khu vực ngã 3 B1 thị xã C để ra thành phố Y thì có Đoàn Trung U là cháu họ của Vũ Nhật S đi xe máy cùng một người con gái đến và có hành vi đe dọa anh phải thuê xe ôm đi theo U về nhà Vũ Nhật S để nói chuyện nợ tiền giữa anh và S, U đe dọa nếu bỏ chạy U chặt chân. Vì thế anh I sợ nên phải thuê xe ôm đi theo U đến nhà S tại phường B, thị xã C. Khi đến nhà S vừa vào đến hiên nhà

thì có Vũ Nhật A là em trai S ra dùng gậy gỗ, ống nhựa và tay, chân đánh anh và đe dọa nếu không trả tiền S thì sẽ tiếp tục đánh. Sau đó có Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn M và Phạm Hiếu R đến và dùng tay chân đánh anh và A cứ khoảng 30 đến 40 phút lại dùng điện thoại của Q để quay phát trực tiếp lên mạng xã hội facebook hình ảnh anh và có lời nói là thanh niên Hà Nam đây ai chuyên lừa đảo, ai cho nợ tiền thì đến nhà A giải quyết, mặc dù anh I có nói cho trả trước 7.000.000đ sau đó trả dần nhưng A không nghe mà lại tiếp tục đánh anh, biết anh I không có tiền trả nên A bắt Hoàn gọi điện thoại cho người thân hay bạn bè đến để trả tiền. Do đó anh I gọi điện thoại cho anh T nhà ở thành phố Y đến để giúp trả nợ, khi anh T đi cùng một người bạn nữa đến nhà A và anh T có nói cho trả nợ dần số tiền trên nhưng A không đồng ý mà bắt I phải trả đủ số tiền 35.000.000đ thì mới cho về. Khoảng 15 giờ cùng ngày anh T gọi điện cho Vũ Nhật S về giải quyết, khi S về đến nhà nói chuyện với T thì A vẫn không đồng ý cho trả nợ theo tháng mà bắt phải trả ngay. Khi S, A, T, I đang thỏa thuận việc trả nợ thì Công an thị xã đến bắt quả tang.

Quan điểm của anh I về phần bồi thường dân sự gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh số tiền 5.000.000 đồng, anh I đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với phần hình sự anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

- *Lời khai của người làm chứng:*

+ *Anh Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn M và Phạm Hiếu R khai:* có chứng kiến việc A dùng gậy gỗ, ống nhựa, tay chân đánh I và quay facebook phát trực tiếp I và có lời nói là ai có cho I mượn tiền thì đến nhà A giải quyết. (và nói thanh niên Hà Nam chuyên lừa tiền). Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn M và Phạm Hiếu R khai A gọi điện cho mọi người đến chơi nhưng không bàn bạc gì và thừa nhận dùng tay chân đánh I cho đỡ tức vì I nợ tiền nhiều người.

+ *Anh Vũ Nhật S khai:* Vào khoảng năm 2020 có cho I vay số tiền 35.000.000đ nhưng I không trả và trốn tránh S nên S có nói cho Vũ Nhật A, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn M và Phạm Hiếu R, Đoàn Trung U biết. Do đó, khi thấy I U đã điện thoại cho S, nhưng S không có mặt ở C nên bảo U gọi điện cho A giải quyết. Khoảng 15 giờ chiều ngày 08 tháng 3 năm 2021 thì S nhận được điện thoại của T nhà ở thành phố Y gọi điện cho S về để giải quyết việc I nợ tiền S, khoảng 16 giờ cùng ngày, S về đến, T nói với S cho I về đi làm trả nợ dần, S chưa có ý kiến gì thì A đứng đó nghe thấy đã nói không đồng ý, phải trả đủ tiền mới cho I về. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi A, S, T, I, đang thỏa thuận trả tiền thì bị Công an thị xã C bắt quả tang, thu giữ vật chứng: 01 gậy gỗ dài 1,65m; 01 gậy nhựa dài 90cm, phi 2,5cm.

+ *Anh Đoàn Trung U có lời khai:* Anh có mối quan hệ họ hàng với gia đình bị cáo Vũ Nhật S, vì thế anh có biết việc I vay số tiền 35.000.000đ của Vũ Nhật S nhưng trốn tránh không chịu trả. Do đó, khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 08/3/2021, U gặp I ở khu vực B1, thị xã C, Sơn có gọi điện cho S nói việc nhìn thấy I, S có bảo với U là gọi điện cho A vì S đang ở Y. Do đó, U gọi điện cho A, A có nói là để A đến nhưng lúc này U yêu cầu I bắt xe ôm đi về nhà A ở Khu D, phường B, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh, khi về đến nhà A thì U đi về nhà không chứng kiến việc A dùng hung khí đánh và dùng điện thoại quay rồi phát trực tiếp lên facebook.

+ *Anh Nguyễn Văn T có lời khai:* Vào khoảng 15 giờ ngày 08/3/2021 anh đang ở xã C1, thị xã C thì nhận được điện thoại của Lê Văn I là người quen của anh gọi nói với nội dung việc bị Vũ Nhật A bắt đến nhà A tại Khu D, phường B, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh đánh và quay phát trực tiếp lên mạng xã hội facebook bắt I phải trả cho anh trai A số tiền 35.000.000 đồng mà trước đây I có vay làm ăn và nhờ anh đến giải quyết hộ. Anh T sau đó có đi cùng bạn đến nhà A gặp khi anh T đến thì Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn M và Phạm Hiểu R đều bỏ về nhà, T nói chuyện với A về việc xin cho I về và trả tiền dần hàng tháng nhưng A không đồng ý, tiếp tục yêu cầu phải trả đủ tiền mới cho I về. Anh T gọi điện cho S về để giải quyết, khoảng 16 giờ cùng ngày, S về đến, T nói với S cho I về đi làm trả nợ dần, S chưa có ý kiến gì thì A đứng đó nghe thấy đã nói không đồng ý, phải trả đủ tiền mới cho I về. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi A, S, T, I đang thỏa thuận trả tiền thì bị Công an thị xã C bắt quả tang, thu giữ vật chứng: 01 gậy gỗ dài 1,65m; 01 gậy nhựa dài 90cm, phi 2,5cm.

- Bản cáo trạng số 95/CT-VKSQY ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C truy tố bị cáo Vũ Nhật A về tội “*Cướp tài sản*” theo khoản 1 Điều 168 - Bộ Luật hình sự.

- Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C giữ quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Vũ Nhật A về tội “*Cướp tài sản*”.

- Đề nghị: Hội đồng xét xử: Căn cứ: Khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 54, khoản 1,2,5 Điều 65- Bộ Luật hình sự.

- Đề nghị Hội đồng xét xử, xử bị cáo Vũ Nhật A từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng. Kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao bị cáo Vũ Nhật A cho UBND phường B, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh và gia đình bị cáo giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thách.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, khoản 1, Điều 25 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 67/LCCT-VKSQY ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo Vũ Nhật A.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47- Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) gậy gỗ dài 1,6m, màu nâu; 01 (một) ống nhựa dài 90cm, màu xanh.

- Phần tranh luận:

Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C.

-Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên Tòa; Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ: Tại phiên tòa bị cáo Vũ Nhật A khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Do anh Lê Văn I có nợ anh trai bị cáo là Vũ Nhật S số tiền 35.000.000đ từ năm 2018 mà chưa trả. Vì thế khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 08/3/2021, Đoàn Trung U là cháu họ của A có gọi điện thoại thông báo cho bị cáo biết việc gặp I tại ngã 3 A1 thuộc xã C1, thị xã C nên A có nói với Sơn để A ra gặp đòi tiền. Tuy nhiên A chưa kịp ra thì u đã đưa i về nhà A tại Khu D, phường B, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh. Tại nhà A, A có dùng gậy, tay, chân đánh I và chửi I, sau đó A gọi điện cho Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn M và Phạm Hiệu R đến, khi P, M, R đến có dùng chân, tay đánh I bắt I phải trả tiền và A dùng điện thoại quay phát trực tiếp lên facebook và cứ khoảng 30 đến 40 phút thì A lại đánh I nhằm mục đích

để I người nhà đến trả tiền cho I và nhằm mục đích cho mọi người biết là I nợ tiền của ai đến nhà A giải quyết, sau khi phát trực tiếp A lại dùng tay chân, gây đánh I, I xin trả trước 7.000.000đ nhưng A không đồng ý mà bắt phải trả đủ số tiền 35.000.000đ thì mới cho về.

Khoảng 15 giờ thấy I không có tiền trả, A bắt I gọi điện thoại cho người thân mang tiền đến trả. I đã gọi điện cho anh Nguyễn Văn T là bạn của I đến xin cho I trả dần số tiền trên nhưng A không đồng ý mà bắt I phải trả đủ số tiền 35.000.000đ thì mới cho về. Anh T gọi điện cho Vũ Nhật S về giải quyết, khi S về đến nhà nói chuyện với T thì A vẫn không đồng ý cho trả nợ theo tháng mà bắt phải trả ngay. Khi S, A, T, I đang thỏa thuận việc trả nợ thì Công an thị xã đến bắt quả tang, thu giữ vật chứng là gậy gỗ, ống nhựa A dùng đánh I. Bị cáo nhận thức được việc dùng tay, chân, gậy đánh I và dùng điện thoại quay rồi phát trực tiếp lên facebook để bắt Hoàn phải trả tiền là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

[3] Như vậy căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trước Tòa, lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến vật chứng vụ án, Bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 12 giờ đến khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 08/3/2021, tại nhà Vũ Nhật A ở Khu D, phường B, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh, A có hành vi dùng gậy gỗ, gậy nhựa, chân tay đánh và giữ anh Lê Văn I gây thương tích tổn hại 1% sức khỏe để buộc anh I phải đưa đủ số tiền 35.000.000 đồng đã vay trước đó của Vũ Nhật S mới cho về, thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Nhật A đã phạm vào tội "*Cướp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 168- Bộ luật hình sự. Như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn khách quan, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 168 Bộ luật Hình sự quy định

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.”.

Hành vi của bị cáo Vũ Nhật A là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ nó xâm phạm trực tiếp đến thân thể, quyền tài sản của người khác, tính mạng sức khỏe của mọi người được pháp luật tôn trọng và bảo vệ nếu bất cứ ai vi phạm sẽ bị pháp luật nghiêm trị.

Vũ Nhật A là người đã trưởng thành, nhận thức được hành vi dùng vũ lực ngay tức khắc của mình để đánh và dùng điện thoại phát trực tiếp lên mạng xã hội nhằm đe dọa người bị hại để chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo không những vi phạm quy định của Nhà nước về quyền tài sản và sức khỏe của công

dân mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tiền án, tiền sự chưa có, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại chính quyền địa phương luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước được địa phương xác nhận. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51- Bộ Luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà để chính quyền địa phương cùng gia đình bị cáo giám sát giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 168- Bộ Luật hình sự có thể phạt bị cáo một khoản tiền sung ngân sách Nhà nước. Nhưng xét bị cáo không nghề nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 gậy gỗ và 01 gậy nhựa A dùng đánh Hoàn. Xét đây là vật chứng vụ án và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Ngoài ra trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax, Cơ quan điều tra đã tạm giữ để kiểm tra ứng dụng Facebook không tìm thấy đoạn video mà A đã phát trực tiếp nên đã trả lại cho chủ sở hữu Phạm Văn Q. Nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] *Các tình tiết khác của vụ án*: Quá trình điều tra đã làm rõ được việc I về nhà A do I tự gọi xe ôm đi theo, U không ép buộc bắt I, cũng như không có việc S chỉ đạo A giữ I tại nhà, không có sự bàn bạc, gọi đến trợ giúp, nên không có vai trò đồng phạm của Phạm Văn Q, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn M và Phạm Hiểu R.

Đối với Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn M và Phạm Hiểu R dùng tay đánh anh I. Tuy nhiên quá trình điều tra làm rõ những đối tượng trên không có sự bàn bạc, thống nhất với bị cáo về việc đe dọa dùng vũ lực hay dùng vũ lực để chiếm đoạt tài sản mà vì các đối tượng bức tức với người bị hại nên tự ý đánh nên không có cơ sở xử lý hình sự, Công an thị xã C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn M và Phạm Hiểu R. Việc A tự ý lấy điện thoại của Phạm Văn Q để phát trực tiếp lên tài khoản Facebook

của A, P không biết nên không có cơ xử lý đối với P. Đối với việc A phát trực tiếp việc giữ I tại nhà A lên Facebook, anh I không yêu cầu xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

-Căn cứ: Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Căn cứ: Khoản 1 Điều 168, điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1,2, 5 Điều 65- Bộ Luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Nhật A phạm tội “*Cướp tài sản*”

-Xử phạt: **Vũ Nhật A 36** (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng. Kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao bị cáo Vũ Nhật A cho UBND phường B, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh và gia đình bị cáo giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

-Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

-Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

-Áp dụng: Điểm d, khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 67/LCCT-VKSQY ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo Vũ Nhật A.

2.Về xử lý vật chứng: Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 47- Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 - Bộ Luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) gậy gỗ dài 1,6m, màu nâu; 01 (một) ống nhựa dài 90cm, màu xanh. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2021 của Công an thị xã C và Chi cục thi hành án dân sự thị xã C*).

3. Về án phí: Căn cứ: Điều 135, khoản 2 Điều 136- Bộ Luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Nhật A phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại. Báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tx. C;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an TX C;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Cơ quan THADS thị xã C;
- Cơ quan THAHS thị xã C;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chí Mạnh

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN

Đàm Chí Thân Đỗ Thị Kim Chinh

Nguyễn Chí Mạnh

